

Bản án số: 352/2018/HS-PT
Ngày: 22-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lệ;
2. Ông Trương Công Huân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 260/2018/TLPT-HS ngày 26/6/2018 đối với bị cáo Cao Minh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự số 78/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Cao Minh Q; sinh năm: 1989, tại Hậu Giang; Nơi thường trú: 89/4D ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: thợ sơn; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Cao Văn Y và bà Võ Thị Ánh Z; Chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 15/5/2012 bị Tòa án nhân dân quận G xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án 97/2012/HSST, chấp hành xong ngày 22/10/2015.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/9/2006 bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án 138/2006/HSST, chấp hành xong ngày 19/02/2008.

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/01/2017 (có mặt tại phiên tòa).

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Ông Phạm Văn H; sinh năm: 1983; Trú tại: xã A1, huyện B1, tỉnh Nam Định (vắng mặt);

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn U; Sinh năm: 1962; Trú tại: tổ 30, khu phố 2, phường A2, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 22xx Quốc lộ 1A, tổ 31, khu phố 2, phường A3, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo đơn tố cáo của quần chúng nhân dân phát hiện tại khu vực trước quán cà phê Song Ngư, số số 40 Lê Văn Khương, khu phố 1, phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xuất hiện một thanh niên thường sử dụng xe mô tô biển số 59X2-601.13 có biểu hiện nghi vấn đến hoạt động mua bán ma túy. Từ nguồn tin trên, lúc 10 giờ 15 phút ngày 04/01/2017, tại trước quán cà phê Song Ngư, số 40 Lê Văn Khương, tổ 7, khu phố 1, phường Thới An, Quận 12, Công an Quận 12 tuần tra phát hiện bị cáo Cao Minh Q có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy, nên mời về trụ sở để làm rõ. Qua làm việc, bị cáo Cao Minh Q khai nhận bản thân nghiện ma túy và bị cáo mua ma túy về để bán cho người nghiện, hiện đang cất giấu 20 gói ma túy tại phòng số 102 khách sạn Phương Dung 2, địa chỉ số A7, tổ 9, khu phố 5, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ lời khai của bị cáo Cao Minh Q, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận 12 tiến hành khám xét phòng số 102 khách sạn Phương Dung 2 (do bà Đậu Thị Loan quản lý) và khám xét nhà ở của Cao Minh Q tại địa chỉ số 89/4D ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ được ma túy và một số đồ vật dùng để phân chia ma túy.

Qua điều tra, bị cáo Cao Minh Q khai: Khoảng 22 giờ ngày 03/01/2017, bị cáo Cao Minh Q mua của một thanh niên tên Minh (chưa rõ lai lịch) tại khu vực cầu vượt Ngã tư Ga, phường Thạnh Lộc, Quận 12 một gói ma túy tổng hợp với giá 6.600.000 đồng, mua xong bị cáo Q đem về phòng số 102 khách sạn Phương Dung 2 cất giấu. Tại đây, bị cáo lấy ra một ít ma túy để sử dụng, số còn lại bị cáo dùng dụng cụ phân chia thành 20 gói ma túy cất giấu trong một túi vải và một bốp da màu đen để khi có người nghiện hỏi mua thì bị cáo Q sẽ bán. Đến khoảng 08 giờ ngày 04/01/2017, có người nghiện (không rõ lai lịch) liên lạc bị cáo hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với giá 500.000 đồng và hẹn bị cáo đến quán cà phê Song Ngư để giao dịch mua bán, bị cáo Q đồng ý, nhưng sợ Công an phát hiện nên bị cáo Q không đem theo ma túy mà chỉ điều khiển xe mô tô biển số 59X2-601.13 đến điểm hẹn với mục đích đưa người nghiện về phòng 102 khách sạn Phương Dung 2 để bán ma túy. Khi bị cáo Q vừa điều khiển xe mô tô đến quán cà phê Song Ngư thì bị Công an bắt giữ.

Trong thời gian Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 12 làm việc với bị cáo, khoảng 11 giờ 15 phút ngày 05/01/2017, tại trước cổng Bệnh viện Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, ông Phạm Văn H đi tìm mua ma túy của bị cáo Cao Minh Q để sử dụng nên bị Công an Quận 12 đưa về trụ sở tiến hành làm rõ. Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 12, ông Phạm Văn H khai nhận ông mua ma túy của bị cáo Cao Minh Q 03 lần: lần 1 mua khoảng cuối tháng 10/2016 với giá

300.000 đồng, lần 2 khoảng cuối tháng 11/2016 với giá 300.000 đồng và lần 3 vào ngày 18/12/2016 với giá 300.000 đồng, đều mua tại khu vực sân bóng đá Thới Tứ, xã B, huyện C. Lời khai của ông H phù hợp với lời khai bị cáo Cao Minh Q.

Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 12, bị cáo Cao Minh Q khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 227/KLGĐ-H ngày 02/02/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Cao Minh Q và hình con dấu công an phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 gửi đến giám định, bên trong có:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 11 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,3309 gram, loại Methamphetamine.
- Gói 2: Tinh thể không màu trong 09 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9850 gram, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Cao Minh Q không khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 78/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Cao Minh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Cao Minh Q 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2017.

Xử phạt bị cáo Cao Minh Q 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/6/2018, bị cáo Cao Minh Q kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Cao Minh Q cho rằng mình bị ép cung, bị cáo không thừa nhận số ma túy thu giữ tại khách sạn Phương Dung 2 là của bị cáo và không thừa nhận bị cáo có mua bán trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định toàn bộ hồ sơ vụ đã thể hiện đầy đủ lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, cùng các tài liệu chứng cứ khác đều phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra. Ngoài ra, tại phiên tòa sơ thẩm, Tòa án nhân dân Quận 12 cũng đã triệu tập cán bộ điều tra tiến hành đối chất trực tiếp với bị cáo, xác định rõ không ai ép cung bị cáo, do đó lời chối tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là không có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Minh Q và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Cao Minh Q làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. nhưng trước đó, trong suốt quá trình điều tra, bị cáo Cao Minh Q không có khiếu nại gì đối với các hành vi của Cơ quan điều tra cũng như các cơ quan tiến hành tố tụng khác, nên khiếu nại của bị cáo đều không có cơ sở. Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mâu thuẫn với các lời khai khác của bị cáo trong suốt quá trình. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong suốt quá trình điều tra thông qua biên bản hỏi cung, bản tự khai của bị cáo, căn cứ vào biên bản ghi lời khai của bà Đậu Thị Loan xác định bị cáo Cao Minh Q chưa trả phòng khách sạn, do đó số ma túy trong phòng thu giữ được tại phòng 102 khách sạn Phương Dung 2 là của bị cáo.

Căn cứ lời khai của ông Phạm Văn H và căn cứ biên bản đối chất ngày 31/8/2017, giữa bị cáo Cao Minh Q và ông Phạm Văn H, xác định được bị cáo Q có 03 lần bán ma túy cho ông H, cụ thể lần 1 vào cuối tháng 10/2016 bán 300.000 đồng, lần 2 vào khoảng cuối tháng 11/2016 bán 300.000 đồng và lần 3 vào ngày 18/12/2016 bán 300.000 đồng. Mặt khác, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đều phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan Điều tra Công an Quận 12, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Cao Minh Q có hành vi mua ma túy về vừa để sử dụng, vừa để phân lẻ ra nhiều gói nhỏ nhằm mục đích đem đi bán cho các đối tượng nghiện, trong đó có ông Phạm Văn H. Đến ngày 04/01/2017, trên đường đi gặp đối tượng nghiện nhằm bán ma túy, thì bị bắt giữ. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*phạm tội nhiều lần*” và “*tái phạm nguy hiểm*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tòa án nhân dân Quận 12 xác định bị cáo phạm tội theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai. Như vậy, việc bị cáo Cao Minh Q thay đổi lời khai và kêu oan là không có cơ sở, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuy nhiên, Tòa án nhân dân Quận 12 tính lãi suất chậm trả đối với khoản tiền xử phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước là không chính xác, nên

Hội đồng xét xử sơ án sơ thẩm không áp dụng tính lãi suất chậm trả đối với khoản tiền trên.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Cao Minh Q** và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Cao Minh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, q khoản 2, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Cao Minh Q 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2017.

Xử phạt bị cáo Cao Minh Q 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; | (2) |
| - VKSND TP.HCM; | (2) |
| - VKSND Quận 12; | (1) |
| - P.PC53 – CATP; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Trại giam; | (1) |
| - THA Quận 12; | (1) |
| - TAND Quận 12; | (1) |
| - Công an Quận 12; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). | (5) |

Phạm Uyên Thy